**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**

**Quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

1. **NỘI DUNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 10/2022/NQ-HĐND**

**1. Tên Nghị quyết:** Quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**2. Nội dung chính của Nghị quyết**

- Quy định đối tượng và mức chi thăm hỏi, tặng quà NCC với CM và gia đình NCC với CM trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Mức chi thăm hỏi, tặng quà NCC với CM và gia đình NCC với CM trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh Liệt sỹ, ngày Quốc khánh 02/9…, cụ thể như sau:

**(1)** Mức quà 500.000 đồng và mức quà 1.000.000 đồng cho NCC với CM và gia đình NCC với CM hằng năm theo nhóm đối tượng.

**(2)** Ngoài việc được thăm hỏi, tặng quà theo Mục (1) ở trên, thì hằng năm NCC với CM và gia đình NCC với CM tiêu biểu được Lãnh đạo tỉnh đến thăm và tặng quà mức 1.200.000 đồng/người *(tiền mặt là 1.000.000 đồng/người, túi quà bằng hiện vật trị giá 200.000 đồng/người)*

1. **NỘI DUNG ĐỀ XUẤT THEO DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT MỚI**

**1. Tên Nghị quyết:** Quy định đối tượng, mức chi thăm hỏi, tặng quà người có công với cách mạng và gia đình người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

**2. Nội dung chính của Nghị quyết**

- Quy định đối tượng và mức chi thăm hỏi, tặng quà NCC với CM và gia đình NCC với CM trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

- Mức chi thăm hỏi, tặng quà NCC với CM và gia đình NCC với CM trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh Liệt sỹ, ngày Quốc khánh 02/9…, cụ thể như sau:

+ Các nhóm đối tượng 1, 2, 3, 4, 7[[1]](#footnote-1): Mức quà 500.000 đồng và mức quà 1.000.000 đồng cho NCC với CM và gia đình NCC với CM nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh Liệt sỹ, ngày Quốc khánh 02/9… hằng năm theo 07 nhóm đối tượng *(Kế thừa Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND)*

+ Nhóm đối tượng 5[[2]](#footnote-2): Mức thăm hỏi, tặng quà đối với **(1)** Tập thể Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM có thương binh, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại Trung tâm hằng năm, bổ sung **mức chi 5.000.000 đồng/tập thể. (2)** Mức quà cho thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM hằng năm **từ 1.000.000 đồng/người nâng lên thành** **3.000.000 đồng/người**.

+ Nhóm đối tượng 6[[3]](#footnote-3): Mức quà tặng NCC với CM và gia đình NCC với CM tiêu biểu hằng năm nâng **từ 1.200.000 đồng/người** (tiền mặt là 1.000.000 đồng/người, túi quà bằng hiện vật trị giá 200.000 đồng/người) **nâng lên thành 2.500.000 đồng/người** (tiền mặt là 2.000.000 đồng/người, túi quà bằng hiện vật trị giá 500.000 đồng/người)

**III. SO SÁNH NỘI DUNG GIỮA NGHỊ QUYẾT SỐ 10/2022/NQ-HĐND VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT MỚI**

**1. Những nội dung đề xuất tiếp tục áp dụng mức chi thăm hỏi, tặng quà NCC với CM và gia đình NCC với CM theo Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND**

Các nhóm đối tượng 1, 2, 3, 4, 7[[4]](#footnote-4): Mức quà 500.000 đồng và mức quà 1.000.000 đồng cho NCC với CM và gia đình NCC với CM nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh Liệt sỹ, ngày Quốc khánh 02/9… hằng năm theo 07 nhóm đối tượng *(trừ đối tượng Thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, người có công với cách mạng- chia ra một nhóm đối tượng khác).*

**2. Những nội dung đề xuất bổ sung, nâng mức chi thăm hỏi, tặng quà NCC với CM và gia đình NCC với CM so với Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND**

- Nhóm đối tượng 5[[5]](#footnote-5): Mức thăm hỏi, tặng quà đối với **(1)** Bổ sung đối tượng thăm hỏi, tặng quà là tập thể Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM có thương binh, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại Trung tâm hằng năm, bổ sung **mức chi 5.000.000 đồng/tập thể. (2)** Nâng mức quà cho thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM hằng năm **từ 1.000.000 đồng/người nâng lên thành** **3.000.000 đồng/người**.

- Nhóm đối tượng 6[[6]](#footnote-6): Nâng mức quà tặng NCC với CM và gia đình NCC với CM tiêu biểu hằng năm nâng **từ 1.200.000 đồng/người** (tiền mặt là 1.000.000 đồng/người, túi quà bằng hiện vật trị giá 200.000 đồng/người) **nâng lên thành 2.500.000 đồng/người** (tiền mặt là 2.000.000 đồng/người, túi quà bằng hiện vật trị giá 500.000 đồng/người)

**BẢN SO SÁNH GIỮA NGHỊ QUYẾT SỐ 10/2022NQ-HĐND VÀ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT MỚI**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGHỊ QUYẾT SỐ 10/2022/NQ-HĐND** | **DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT MỚI** | **THUYẾT MINH** |
| **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng** | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng** | *(Kế thừa Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của HĐND tỉnh)* |
| **Điều 2. Nguyên tắc chung** | **Điều 2. Nguyên tắc chung** |
| **Điều 3. Nhóm đối tượng và mức chi thăm hỏi, tặng quà** (Có 06 nhóm đối tượng và mức quà cho từng nhóm đối tượng) | **Điều 3. Nhóm đối tượng và mức chi thăm hỏi, tặng quà** (Có 07 nhóm đối tượng và mức quà cho từng nhóm đối tượng). | Tách đối tượng thuộc gạch đầu dòng thứ 8 thuộc Nhóm đối tượng 01 thành nhóm đối tượng thứ 5. Lý do mức thăm tặng quà đề xuất tăng cho đối tượng này |
| **(1) Nhóm đối tượng 1** | **(1) Nhóm đối tượng 1:** (trừ đối tượng thuộc gạch đầu dòng thứ 8) | *(Kế thừa Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của HĐND tỉnh)* |
| **(2) Nhóm đối tượng 2** | **(2) Nhóm đối tượng 2** |
| **(3) Nhóm đối tượng 3** | **(3) Nhóm đối tượng 3** |
| **(4) Nhóm đối tượng 4** | **(4) Nhóm đối tượng 4** |
| Táchđối tượng thuộc gạch đầu dòng thứ 8 thuộc **Nhóm đối tượng 1**  - Thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM.  b) Mức chi thăm hỏi, tặng quà:  - Ngày Thương binh - Liệt sĩ (ngày 27 tháng 7): 1.000.000 đồng/người.  - Tết Nguyên đán: 1.000.000 đồng/người | **(5) Nhóm đối tượng 5**  a) Đối tượng được thăm hỏi, tặng quà:  - Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM trên địa bàn cả nước (có Thương binh, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung) tại Trung tâm.  - Thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM.  b) Mức chi thăm hỏi, tặng quà:  - Ngày Thương binh - Liệt sĩ (ngày 27 tháng 7): Đối với tập thể 5.000.000 đồng/tập thể; đối với cá nhân 3.000.000 đồng/người.  - Tết Nguyên đán: Đối với tập thể 5.000.000 đồng/tập thể; đối với cá nhân 3.000.000 đồng/người | - Bổ sung đối tượng, thăm hỏi, tặng quà: Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM trên địa bàn cả nước (có Thương binh, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung) tại Trung tâm.  - Bổ sung mức thăm hỏi, tặng quà: Đối với Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM trên địa bàn cả nước (có Thương binh, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung) tại Trung tâm. Mức chi 5.000.000 đồng/đơn vị  - Nâng mức thăm hỏi và tặng quà: Đối với thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM. Nâng mức từ 1.000.000 đồng/người lên mức 3.000.000 đồng/người |
| **(5) Nhóm đối tượng 5**  Ngoài việc được thăm hỏi, tặng quà theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều này thì NCC với CM, thân nhân NCC với CM gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, là tấm gương điển hình trong công tác, học tập, lao động, vượt khó vươn lên do Ủy ban nhân dân huyện, thành phố lựa chọn được Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tới thăm, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sĩ (ngày 27 tháng 7), ngày Quốc khánh (ngày 02 tháng 9); mức quà: 1.200.000 đồng/người (trong đó: Tiền mặt là 1.000.000 đồng, túi quà bằng hiện vật trị giá là 200.000 đồng). | **(6) Nhóm đối tượng 6**  Ngoài việc được thăm hỏi, tặng quà theo quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 Điều này thì NCC với CM, thân nhân NCC với CM gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, là tấm gương điển hình trong công tác, học tập, lao động, vượt khó vươn lên do Ủy ban nhân dân xã, phường lựa chọn được Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh tới thăm, tặng quà nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh - Liệt sĩ (ngày 27 tháng 7), ngày Quốc khánh (ngày 02 tháng 9); mức quà: 2.500.000 đồng/người (trong đó: Tiền mặt là 2.000.000 đồng, túi quà bằng hiện vật trị giá là 500.000 đồng). | - Sửa đổi cấp chính quyền (từ UBND cấp huyện thành UBND cấp xã) thực hiện lựa chọn đối tượng thăm hỏi, tặng quà là để đảm bảo kịp thời để tổ chức thực hiện lựa chọn đối tượng được lãnh đạo tỉnh tới thăm, tặng quà nhân dịp lễ, tết…  **-** Mức chi cho các đối tượng (tiêu biểu) được lãnh đạo tỉnh tới thăm và tặng quà nhân dịp lễ, tết nâng **từ mức quà: 1.200.000 đồng/người** *(trong đó: Tiền mặt là 1.000.000 đồng, túi quà bằng hiện vật trị giá là 200.000 đồng)* **lên mức quà 2.500.000 đồng/người** *(trong đó: Tiền mặt là 2.000.000 đồng, túi quà bằng hiện vật trị giá là 500.000 đồng).* |
| **(6) Nhóm đối tượng 6** | **(7) Nhóm đối tượng 7** | *(Kế thừa Nghị quyết số 10/2022/NQ-HĐND ngày 03/7/2022 của HĐND tỉnh)* |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

1. (1) Gồm: Mẹ VNAH, Anh hùng LLVTND, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến đang hưởng TCHT, Thương binh, người hưởng CS như Thương binh, Thương binh 81% trở lên đang hưởng TCHT, Bệnh binh 81% trở lên đang hưởng TCHT, Thân nhân hai liệt sĩ trở lên đang hưởng TCHT, Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng, CĐHH trực tiếp 81% trở lên đang hưởng TCHT.

   (2) Gồm: Người HĐCM trước ngày 01/01/1945 đang hưởng TCHT, Người HĐCM từ 01/01/1945 đến khởi nghĩa tháng 8/1945 đang hưởng TCHT, NCC giúp đỡ CM đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng

   (3) Gồm: Thương binh, người hưởng CS như Thương binh, Thương binh 81% trở xuống đang hưởng TCHT, Bệnh binh 81% trở xuống đang hưởng TCHT, Đại diện thân nhân liệt sĩ đang hưởng TCHT, Người thờ cúng liệt sĩ, Người HĐCM, KC, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày đang hưởng TCHT, CĐHH trực tiếp 81% trở xuống đang hưởng TCHT, Con đẻ người nhiễm CĐHH đang hưởng TCHT

   (4) Gồm: NCC giúp đỡ CM đang hưởng trợ cấp hằng tháng.

   (7) Mẹ VNAH, thân nhân của 2 liệt sĩ trở lên, thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng. [↑](#footnote-ref-1)
2. (5) Tập thể Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM có thương binh, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại Trung tâm; Thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM [↑](#footnote-ref-2)
3. (6) Người có công tiêu biểu [↑](#footnote-ref-3)
4. (1) Gồm: Mẹ VNAH, Anh hùng LLVTND, Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến đang hưởng TCHT, Thương binh, người hưởng CS như Thương binh, Thương binh 81% trở lên đang hưởng TCHT, Bệnh binh 81% trở lên đang hưởng TCHT, Thân nhân hai liệt sĩ trở lên đang hưởng TCHT, Thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hàng tháng, CĐHH trực tiếp 81% trở lên đang hưởng TCHT.

   (2) Gồm: Người HĐCM trước ngày 01/01/1945 đang hưởng TCHT, Người HĐCM từ 01/01/1945 đến khởi nghĩa tháng 8/1945 đang hưởng TCHT, NCC giúp đỡ CM đang hưởng trợ cấp nuôi dưỡng hàng tháng

   (3) Gồm: Thương binh, người hưởng CS như Thương binh, Thương binh 81% trở xuống đang hưởng TCHT, Bệnh binh 81% trở xuống đang hưởng TCHT, Đại diện thân nhân liệt sĩ đang hưởng TCHT, Người thờ cúng liệt sĩ, Người HĐCM, KC, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày đang hưởng TCHT, CĐHH trực tiếp 81% trở xuống đang hưởng TCHT, Con đẻ người nhiễm CĐHH đang hưởng TCHT

   (4) Gồm: NCC giúp đỡ CM đang hưởng trợ cấp hằng tháng.

   (7) Mẹ VNAH, thân nhân của 2 liệt sĩ trở lên, thân nhân liệt sĩ đang hưởng trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng. [↑](#footnote-ref-4)
5. (5) Tập thể Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM có thương binh, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại Trung tâm; Thương binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên, bệnh binh có tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 81% trở lên của tỉnh đang điều dưỡng tập trung tại các Trung tâm điều dưỡng thương binh, bệnh binh, NCC với CM [↑](#footnote-ref-5)
6. (6) Người có công tiêu biểu [↑](#footnote-ref-6)